

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 370/2023/HS-ST
Ngày 19/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Bùi Lê Phương Th.

2. Bà Hoàng Hải Y.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan H - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Th - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 337/2023/TLST-HS ngày 08/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 332/2023/QĐXXST-HS ngày 04/12/2023 của Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đối với:

Bị cáo: **Ngô Nhật Q** (Tên gọi khác: B), sinh ngày 08/5/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: Số 14 đường Hồng Chương, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe, trình độ văn hóa: Lớp 10/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Phật giáo, quốc tịch: Việt Nam. Căn cước công dân: 046091012467, cấp ngày 09/12/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an. Con ông Ngô Văn A, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1968; Có vợ tên Quang Bảo Hà Nh, sinh năm 1992 và 01 người con. Tiền án: Bị cáo Ngô Nhật Q có 02 tiền án, gồm:

- Ngày 12/7/2019 bị Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2019/HSST; bị cáo Ngô Nhật Q chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2020 theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 365/GCN ngày 30/4/2020 của Trại giam Bình Điền, Cục C10, Bộ Công an; bị cáo Ngô Nhật Q chấp hành xong án phạt hình sự sơ thẩm ngày 02/3/2020.

- Ngày 22/01/2021 bị Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự

sơ thẩm số 07/2021/HSST (Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”); bị cáo Ngô Nhật Q chấp hành xong án phạt tù ngày 30/11/2022 theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 866/GCN ngày 30/11/2022 của Trại giam Bình Điền, Cục C10, Bộ Công an; bị cáo Ngô Nhật Q chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/3/2021. Tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 20/01/2011, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 31969/QĐ-XPVPHC; chấp hành xong ngày 21/11/2011. Ngày 12/12/2013, bị Công an phường Thuận Hoà, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 2507/QĐ-XPVC; chấp hành xong ngày 16/12/2013.

Bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 25/7/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1968.

Nơi thường trú: Số 14 đường Hồng Chương, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Anh Võ Văn T, sinh năm 2003.

Nơi thường trú: Số 67/31 đường Nguyễn Lộ Trạch, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Châu Khắc H. Nơi thường trú: Tổ 13, khu vực 6, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2023, đối tượng Võ Văn T liên hệ với bị cáo Ngô Nhật Q để mua 10 viên ma túy dạng kẹo và 01 gói ma túy dạng khay đánh tan với số tiền 6.400.000 đồng. Đối tượng Võ Văn T dùng tài khoản số 3906868999 mang tên Ha Thi Lua thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội chuyển vào tài khoản số 0932399429 mang tên Ngo Nhat Quang thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội số tiền 5.600.000 đồng, còn thiếu số tiền 800.000 đồng; đối tượng Võ Văn T nói với bị cáo Ngô Nhật Q sẽ trả sau thì bị cáo Ngô Nhật Q đồng ý. Để có ma túy bán lại cho đối tượng Võ Văn T thì bị cáo Ngô Nhật Q liên lạc với đối tượng tên Lem để mua 13 viên ma túy dạng kẹo và 01 hộp 5 ma túy dạng khay với số tiền 8.400.000 đồng. Sau đó bị cáo Ngô Nhật Q dùng tài khoản của mình chuyển số tiền 5.600.000 đồng vừa nhận được từ đối tượng Võ Văn T vào tài khoản số 0786683355 mang tên Vo Quoc Dat thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội cho đối tượng

Lem rồi đi lên khu vực Cầu Lim 1, phường Thủy Xuân, thành phố Huế để nhận chất ma túy như đã hẹn với Lem.

Sau khi mua được chất ma túy từ đối tượng Lem, khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/7/2023, tại Cầu Vân Dương 2 đường Nguyễn Lộ Trạch, phường Xuân Phú, thành phố Huế; bị cáo Ngô Nhật Q giao bán cho đối tượng Võ Văn T 10 viên ma túy dạng kẹo và 01 gói ma túy dạng khay. Số chất ma túy còn lại bị cáo Ngô Nhật Q cất giấu trong túi quần phía sau bên phải đang mặc trên người nhằm mục đích để bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi bị cáo Ngô Nhật Q lái xe mô tô đi đến trước số nhà 06/4 đường Diêm Phùng Thị, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế thì bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế bắt quả tang và tạm giữ vật chứng. Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành khám xét cấp nơi ở của bị cáo Ngô Nhật Q thì không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì. Riêng đối tượng Võ Văn T đã bị Cơ quan Công an tỉnh Thừa Thiên Huế bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị khởi tố điều tra, giải quyết trong một vụ án khác.

* Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tạm giữ gồm:

+ Tạm giữ của Ngô Nhật Q: 01 gói nilông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 gói nilông bên trong chứa 03 viên nén hình chữ nhật; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, gắn thẻ sim số 0932399429, số Imei 357474403189786; 01 xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát 75F2-036.30, số khung RLHJF6334N2129731, số máy JF94E0479621.

+ Tạm giữ của đối tượng Võ Văn T và giải quyết trong vụ án khác gồm: 01 gói nilông màu trắng bên trong có chứa 06 viên nén màu nâu và 01 gói nilông bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme số Imei 860666054350035/01, có gắn thẻ sim số 0769481391; 01 xe máy màu trắng nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 75H1-671.06, số máy JA39E2042964.

* Tại bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 21/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

+ 03 viên nén đều có dạng hình khối chữ nhật gửi giám định có tổng khối lượng 1,7195g (Một phẩy bảy một chín năm gam) là chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng 4,3427g (Bốn phẩy ba bốn hai bảy gam) là chất ma túy, loại Ketamine.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gồm: 1,4695g (Một phẩy bốn sáu chín gam) mẫu bột được nghiền từ 03 viên nén đều có dạng hình khối chữ nhật; 4,2427g (Bốn phẩy hai bốn hai bảy gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

* Tại bản kết luận giám định số 433/KL-KTHS ngày 21/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận đối với số chất ma túy tạm giữ từ đối tượng Võ Văn T: 06 viên nén đều có màu nâu gửi giám định có tổng khối lượng là 3,4923g (Ba phẩy bốn chín hai ba gam) là chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng là 1,6347g (Một phẩy sáu ba bốn bảy gam) là chất ma túy, loại Ketamine.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gồm: 3,2423g (Ba phẩy hai bốn hai ba gam) mẫu bột được nghiền từ 06 viên nén đều có màu nâu; 1,5347g (Một phẩy năm ba bốn bảy gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

Như vậy, số chất ma túy mà Ngô Nhật Q dùng để mua bán là tổng khối lượng chất ma túy tạm giữ từ Ngô Nhật Q và đối tượng Võ Văn T. Cụ thể:

- Chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA: 1,7195 gam + 3,4923 gam = 5,2118 gam.

- Chất ma túy loại Ketamine: 4,3427 gam + 1,6347 gam = 5,9774 gam.

Tại bản Cáo trạng số 351/CT-VKSTPH ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Ngô Nhật Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Căn cứ các điểm p, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Nhật Q mức hình phạt tù từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Ngô Nhật Q.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 75F2-036.30 của bà Huỳnh Thị Y. Ngày 18/7/2023, bà Huỳnh Thị Y không biết bị cáo Ngô Nhật Q lấy xe ô tô của mình làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Y; đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, có số Imei 357474403189786 của bà Huỳnh Thị Y cho bị cáo Ngô Nhật Q mượn để sử dụng trong một thời gian dài, nhưng không kiểm tra, có lỗi để bị cáo Ngô Nhật Q sử dụng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- 01 thẻ sim số 0932399429 của bị cáo Ngô Nhật Q được gắn bên trong chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 của bà Huỳnh Thị Y; được bị cáo Ngô Nhật Q sử dụng làm phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong là vật cấm lưu hành, tàng trữ; không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.600.000 đồng bị cáo Ngô Nhật Q nhận được từ đối tượng Võ Văn T; sau đó bị cáo Ngô Nhật Q tiếp tục dùng số tiền này để mua ma túy từ đối tượng Lem và đã chuyển khoản cho đối tượng Lem; bị cáo Ngô Nhật Q vẫn chưa thu lợi bất chính nên đề nghị Hội đồng xét xử không buộc bị cáo Ngô Nhật Q nộp lại để nộp Ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Ngô Nhật Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

Về phần tranh luận: Bị cáo Ngô Nhật Q không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế. Bà Huỳnh Thị Y tha thiết mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Nhật Q vì hiện nay bị cáo Ngô Nhật Q bị bệnh phổi.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Ngô Nhật Q: Bị cáo Ngô Nhật Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố; hứa lần sau không còn vi phạm, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Nhật Q: Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ căn cứ vững chắc kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/7/2023, tại Cầu Vân Dương 2 đường Nguyễn Lộ Trạch, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; bị cáo Ngô Nhật Q có hành vi bán trái phép 3,4923g (Ba phẩy bốn chín hai ba gam) chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 1,6347g (Một phẩy sáu ba bốn bảy gam) chất ma túy, loại Ketamine cho đối tượng Võ Văn T với số tiền đã nhận 5.600.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi bị cáo Ngô Nhật Q đang lái

xe mô tô đi đến trước số nhà 6/4 đường Diềm Phùng Thị, phường Võ Dạ, thành phố Huế thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế bắt quả tang và trong túi quần đang mặc trên người bị cáo Ngô Nhật Q cất giấu 1,7195g (Một phẩy bảy một chín năm gam) chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 4,3427g (Bốn phẩy ba bốn hai bảy gam) chất ma túy, loại Ketamine nhằm tiếp tục bán trái phép cho người khác kiếm lời. Tổng khối lượng 03 chất ma túy mà bị cáo Ngô Nhật Q dùng để bán trái phép cho người khác là 5,2118g (Năm phẩy hai một một tám gam) ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 5,9774g (Năm phẩy chín bảy bảy bốn gam) chất ma túy, loại Ketamine.

Tổng tỷ lệ phần trăm của 03 chất ma túy được tính theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ là 23,34%, dưới 100% nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HSST ngày 22/01/2021 của Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xác định bị cáo Ngô Nhật Q phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo Ngô Nhật Q chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Ngô Nhật Q là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Ngô Nhật Q thấy rằng: Bị cáo Ngô Nhật Q là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; vừa chấp hành xong án phạt tù một thời gian, nhưng không chịu khó lao động, muốn thu lợi bất chính để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo Ngô Nhật Q cố ý thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Ngô Nhật Q 02 bị lần xử phạt hành chính và 02 tiền án, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo Ngô Nhật Q ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo Ngô Nhật Q trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Ngô Nhật Q thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Nhật Q không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét mức hình phạt phù hợp để bị cáo Ngô Nhật Q yên tâm cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình, hoà nhập cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ngô Nhật Q có nghề nghiệp lái xe, nhưng công việc, thu nhập không ổn định; sống chung cùng với gia đình và đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Ngô Nhật Q.

Đối với đối tượng Võ Văn T là người mua ma túy của bị cáo Ngô Nhật Q. Hiện nay được tách ra để giải quyết trong một vụ án khác.

Đối với đối tượng tên Lem bán ma túy cho bị cáo Ngô Nhật Q. Quá trình điều tra xác định là Võ Quốc Đạt, sinh năm 1997; nơi thường trú: Số 71 đường Minh Mạng, phường Thủy Xuân, thành phố Huế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đang tiến hành xác minh để xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,4695g (Một phẩy bốn sáu chín năm gam) chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 4,2427g (Bốn phẩy hai bốn hai bảy gam) chất ma túy loại Ketamine; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 75F2-036.30 của bà Huỳnh Thị Y. Bà Huỳnh Thị Y không biết bị cáo Ngô Nhật Q sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Y là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 357474403189786 của bà Huỳnh Thị Y. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà có căn cứ xác định bà Huỳnh Thị Y cho bị cáo Ngô Nhật Q mượn trong 2 tháng, nhưng không có biện pháp quản lý là có lỗi để bị cáo Ngô Nhật Q sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 thẻ sim số 0932399429 của bị cáo Ngô Nhật Q được gắn bên trong chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 của bà Huỳnh Thị Y. Thẻ sim này dùng làm phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.600.000 đồng mà bị cáo Ngô Nhật Q đã nhận được từ đối tượng Võ Văn T, nhưng sau đó đã chuyển khoản toàn bộ số tiền này cho đối tượng tên Lem để tiếp tục mua ma túy; bị cáo Ngô Nhật Q vẫn chưa thu lợi bất chính nên không buộc bị cáo Ngô Nhật Q nộp lại.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Nhật Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[7] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ các điểm p, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Các điểm a, c khoản 1; khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2

Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Nhật Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Nhật Q 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 19/7/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Ngô Nhật Q.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 1,4695g (Một phẩy bốn sáu chín năm gam) chất ma túy loại Methamphetamine và MDMA; 4,2427g (Bốn phẩy hai bốn hai bảy gam) chất ma túy loại Ketamine; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Lê Thanh Quang, 02 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Ngô Nhật Q bắt ngày 18/7/2023.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0932399429 của bị cáo Ngô Nhật Q được gắn bên trong chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 357474403189786 của bà Huỳnh Thị Y.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 357474403189786 của bà Huỳnh Thị Y.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Nhật Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSNDTPHuế;
- CQCSĐTCông an TPHuế;
- CQTHAHS Công an TPHuế;
- Chi cục THADS TPHuế;
- Bị cáo Ngô Nhật Q;
- Bà Huỳnh Thị Y;
- Anh Võ Văn T;
- Lưu án văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Thanh L**